**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 1**

**Quyển Thứ 11**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM DẠY BẢO DẠY TRAO**

**Thứ 7 - 1**

**Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện: Ngươi dùng biện tài, phải vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến tu học cho cứu cánh nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lúc đó, chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát và Đại Thanh văn, thiên, long, dược-xoa, người và phi người thảy đều khởi nghĩ này: "Nay Tôn giả Thiện Hiện, vì là dùng sức tự huệ biện tài, phải vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến tu học cho cứu cánh nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hay là phải nhờ sức oai thần của Phật ư?"**

**Cụ thọ Thiện Hiện biết chỗ tâm nghĩ của chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát và Đại Thanh văn, thiên, long, dược-xoa, người và phi người thảy, liền bảo cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Đệ tử các Đức Phật thuyết ra pháp giáo, phải biết đều nhờ sức oai thần của Phật. Vì sao thế? Ngài Xá-lợi-tử! Các Đức Phật vì kia tuyên nói pháp yếu, kia nhờ Phật dạy, ròng siêng tu học, bèn năng chứng được thực tánh các pháp. Do đấy mới vì kẻ khác có tuyên nói pháp gì đều cùng pháp tánh được chẳng trái nhau. Cho nên lời Phật nói ra như đèn truyền soi. Ngài Xá-lợi-tử! Tôi nay phải nhờ oai thần Phật gia bị, vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến cho cứu cánh tu học nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chớ chẳng phải dùng sức tự huệ biện tài nơi mình. Sở vì sao? Vì pháp tương ưng thậm thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải cảnh giới của Thanh văn, Độc giác.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Như Phật đã sắc Ngươi dùng biện tài, phải vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát khiến cho cứu cánh tu học nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thế Tôn! Trong đây pháp nào gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, lại có pháp nào gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Thế Tôn! Tôi chẳng thấy có pháp khá gọi Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng thấy có pháp khá gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hai tên như thế cũng chẳng thấy có. Thế làm sao bảo tôi vì chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy bảo dạy trao khiến cho cứu cánh tu học nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát chỉ có tên gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát. Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng chỉ có tên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hai tên như vậy cũng chỉ có tên. Thiện Hiện! Hai tên này chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói. Giả danh như thế chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện phải biết: Ví như ngã chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi đó là ngã. Như vậy hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, khiến tác giả, khởi giả, khiến khởi giả, thọ giả, khiến thọ giả, tri giả, kiến giả cũng chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là hữu tình cho đến kiến giả. Tất cả như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như sắc chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi đó là sắc. Như vậy thọ tưởng hành thức cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là thọ tưởng hành thức. Tất cả như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn xứ chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhãn xứ. Như vậy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiệt lời nói gọi là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như sắc xứ chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là sắc xứ. Như vậy thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là thanh hương vị xúc pháp xứ. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy, chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn giới chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhãn giới. Như vậy nhĩ tỷ thiệt thân ý giới cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát nhã Ba la mậg đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như sắc giới chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là sắc giới. Như vậy thanh hương vị xúc pháp giới cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là thanh hương vị xúc pháp giới. Như vậy, tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy, chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn thức giới chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhãn thức giới. Như vậy nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn xúc chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhãn xúc. Như vậy nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Như vậy, tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như vậy nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chỉ là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy, chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như nội thân có những: đầu, cổ, vai gánh, bắp tay, tay, cánh tay, bụng, vai sau, ngực, hông, lưng, sườn, xương sống, đùi vế, đầu gối, bắp vế, cẳng chân, bàn chân thảy chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là nội thân có những đầu cổ cho đến bàn chân. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như ngoại sự có những cỏ cây, gốc thân nhánh lá hoa trái thảy vật chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là ngoại sự có những cỏ cây gốc thân nhánh lá hoa trái thảy vật. Như vậy, tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như vậy, chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy, chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như quá khứ vị lai hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là quá khứ vị lai hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như vậy, chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như thế chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như việc huyễn, cảnh mộng, tiếng vang, tượng gương, ánh nắng, bóng sáng, hoặc là thành quách tầm hương biến hóa thảy việc, chỉ là giả danh. Giả danh như thế chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói, gọi là việc huyễn cho đến biến hóa thảy việc. Như vậy tất cả chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy. Thiện Hiện! Như vậy, hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hai tên này đều là giả pháp. Pháp giả như vậy, chẳng sanh chẳng diệt, duy có tưởng thảy tưởng thi thiết lời nói gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát, gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa và hai tên này. Ba món như vậy chỉ có giả danh. Các giả danh này chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, chẳng ở giữa hai, vì bất khả đắc vậy.**

**Thiện Hiện! Như vậy, các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp, danh giả pháp giả và dạy trao cũng giả, nên chính tu học.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán sắc hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán sắc hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán sắc hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán sắc hoặc tịch tĩnh hoặc bất tịch tĩnh. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc tịch tĩnh hoặc bất tịch tĩnh. Chẳng nên quán sắc hoặc viễn ly hoặc bất viễn ly. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc viễn ly hoặc bất viễn ly. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán sắc hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán sắc hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán sắc hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán sắc hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán sắc hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán sắc hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán sắc hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán sắc hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán sắc hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán sắc xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc hữu tội hoặc vô tội. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán sắc giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán sắc giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán sắc giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán sắc giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán sắc giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán sắc giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán sắc giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán sắc giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán sắc giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán sắc giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán sắc giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán sắc giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán sắc giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán sắc giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán sắc giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán sắc giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn thức giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn xúc hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra thọ vui, thọ khổ, thọ chẳng khổ chẳng vui, hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên quán địa giới hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc vui hoặc khổ. Chẳng nên quán địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán địa giới, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên quán địa giới, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên quán địa giới, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên quán địa giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Chẳng nên quán địa giới hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh. Chẳng nên quán địa giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên quán địa giới hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu vi hoặc vô vi. Chẳng nên quán địa giới hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu. Chẳng nên quán địa giới hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc sanh hoặc diệt. Chẳng nên quán địa giới hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thiện hoặc phi thiện. Chẳng nên quán địa giới hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc có tội hoặc không tội. Chẳng nên quán địa giới hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc có phiền não hoặc không phiền não. Chẳng nên quán địa giới hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian. Chẳng nên quán địa giới hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh. Chẳng nên quán địa giới hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn. Chẳng nên quán địa giới hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới, hoặc ở trong, hoặc ở ngoài, hoặc ở giữa hai. Chẳng nên quán địa giới hoặc khả đắc hoặc bất khả đắc. Chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc khả đắc bất khả đắc.**

**--- o0o ---**